

Mẫu 4:**UBND TỈNH/THÀNH
PHỐ...**
-----**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

**DANH MỤC CÁC KHU VỰC, TUYẾN ĐƯỜNG, PHỐ ĐƯỢC XÂY DỰNG, SỬ DỤNG
CÔNG TRÌNH HẠ TẦNG KỸ THUẬT ĐỂ LẮP ĐẶT CÁP VIỄN THÔNG***(Ban hành kèm theo Quyết định Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động số
ngày....tháng.....năm)*

Stt (1)	Khu vực hoặc tuyến đường, phố (2)	Loại công trình hạ tầng kỹ thuật (3)	Quy mô công trình hạ tầng kỹ thuật (4)	Thời điểm hạ ngâm cáp viễn thông (5)
1	Quận/Huyện: Từ Liêm			
1.1	Tuyến Quốc lộ 32	C1	cáp đồng 500 đôi, đường kính 0,5mm, chiều dài 5km (cáp đồng 500x2x0,5-5)	10/2015
1.2				
...				
2	Quận/Huyện:...			
2.1				
2.2				
...				

Ghi chú:

(3) Loại công trình hạ tầng kỹ thuật: loại công trình hạ tầng kỹ thuật được sử dụng để lắp đặt cáp viễn thông bao gồm: công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm viễn thông riêng biệt điền ký hiệu N1, công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm sử dụng chung với các ngành khác điền ký hiệu N2, cột treo cáp viễn thông riêng biệt điền ký hiệu C1, cột treo cáp sử dụng chung với các ngành khác, như cột điện, cột đèn, v.v điền ký hiệu C2;

(4) Quy mô công trình hạ tầng kỹ thuật: loại và số lượng cáp viễn thông tối đa có thể lắp đặt trên hoặc trong công trình hạ tầng kỹ thuật (số lượng đôi dây/sợi, đường kính (mm) dây); chiều dài (km) của công trình hạ tầng kỹ thuật;

(5) Thời điểm hạ ngầm cáp viễn thông: thời điểm (tháng/năm) trong thời hạn của quy hoạch các tuyến cáp viễn thông đã lắp đặt trên cột treo cáp viễn thông riêng biệt hoặc cột điện, cột đèn, v.v tại khu vực, tuyến đường, phố phải hoàn thành việc ngầm hóa.